

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Mai Gia Cát**

Ông Võ Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Tấn Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Hoàng Anh Trí** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Mỹ L - sinh ngày 28 tháng 8 năm 1983 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện V, Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; con ông (không rõ) và bà Đỗ Thị Đ (sinh năm 1953); tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, Bình Thuận tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm 06 tháng (Chấp hành xong thời gian thử thách kể từ ngày 11/3/2019); tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Nguyễn Tường L** – Văn phòng Luật sư Nguyễn Tường L, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đỗ Thị Đ**, sinh năm: 1953, địa chỉ: thôn T, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà **Nguyễn Thị Tường L**, sinh năm 1981, địa chỉ: thôn T1, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ 20, thôn H, xã V, TP N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Ông **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1992, địa chỉ: thôn T, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, Tổ tuần tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh khi đang tuần tra tại khu vực Thôn T 1, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa phát hiện bắt quả tang Đỗ Thị Mỹ L đang bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn T, thu giữ trên tay của T 01 túi nilon bên trong chứa 0,0421g tinh thể màu trắng nghi ma túy (niêm phong ký hiệu A); thu giữ trên tay của L số tiền 300.000 đồng.

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại thôn T, xã V, huyện V phát hiện thu giữ:

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 3,5cm x 2,5cm; được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy. Số mẫu vật nói trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu B.

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước 7cm x 5,5cm, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 6cm x 5,5cm, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 5,5cm, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 6,5cm x 4cm, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 3cm, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 3,5cm; được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy. Số mẫu vật nói trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu C.

Tổng khối lượng số tinh thể màu trắng nghi ma túy thu giữ tại chỗ ở của L là 30,6875g.

Tại Bản kết luận giám định số 641/GĐTP/2019 ngày 13/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0421g là (loại) Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8963g là (loại) Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 29,7912g là (loại) Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSKH-P1 ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Đỗ Thị Mỹ L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Đỗ Thị Mỹ L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Mỹ L từ 15 năm đến 17 năm tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000 đồng là số tiền bị cáo mua bán trái phép chất ma túy. Trả lại 14.400.000 đồng cho bà Đỗ Thị Đào.

+ Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị xem xét lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại bị cáo đang mang thai. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Đ trình bày:* Số tiền 14.400.000 đồng Cơ quan Công an có thu giữ là của tôi gửi cho con gái tôi là bị cáo L. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền này cho tôi.

+ Bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật sư, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị Mỹ L đã khai nhận

toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, tại khu vực Thôn T1, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Tổ tuần tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh phát hiện bắt quả tang Đỗ Thị Mỹ L đang bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn T, thu giữ trên tay của T 01 túi nilon bên trong chứa 0,0421g ma túy loại Methamphetamine. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại thôn T1, xã V, huyện V phát hiện thu giữ 30,6875g ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine bị thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L là 30,7296g.

Số ma túy trên bị cáo Đỗ Thị Mỹ L khai nhận mua về để nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện kiếm lời.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Do đó, cáo trạng số 63/CT-VKSKH-P1 ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Đỗ Thị Mỹ L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, đã mua bán ma túy loại Methamphetamine một cách trái phép. Đây là chất gây nghiện nên có tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo khai nhận đã bán ma túy nhiều lần cho các người nghiện ma túy. Do đó, cần áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra đã tự mình nhận tội và khai ra các hành vi phạm tội trước đó của mình, hiện tại bị cáo đang mang thai. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với lượng ma túy còn lại sau khi giám định. Xét đây là chất cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ của bị cáo Đỗ Thị Mỹ L 300.000 đồng, đây là số tiền bị cáo mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ 14.400.000 đồng. Xét thấy đây là tiền hợp pháp của bà Đỗ Thị Đào nên trả lại 14.400.000 đồng cho bà Đào.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm n, r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Mỹ L 15 (Mười lăm) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong, mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu C khối lượng 29,3367g có chữ ký của thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình dấu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Khánh Hòa với Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 01/4/2020 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa và Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa.

Trả lại 14.400.000 đ (Mười bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng) cho bà Đỗ Thị Đào, theo giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 01/4/2020 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa và Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Mỹ L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT khác;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Tuấn